

Số: 04/2018/QĐST-HNGĐ

ST, ngày 24 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & gia đình sơ thẩm thụ lý số 03/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: anh Nguyễn Văn T, Sinh năm: 1991;
- Bị đơn: Chị Đinh Thị T1; Sinh năm: 1994;

Cùng có địa chỉ: Thôn TL, xã SM, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/4/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/4/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: anh Nguyễn Văn T, Sinh năm: 1991;
- Bị đơn: Chị Đinh Thị T1; Sinh năm: 1994;

Cùng có địa chỉ: Thôn TL, xã SM, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Anh Nguyễn Văn T và chị Đinh Thị T1 thuận tình ly hôn.
- **Về con chung:** Có 03 người con chung, tên cháu: Nguyễn Trọng H, sinh ngày:

07/12/2011; Nguyễn Thị Thanh N, sinh ngày 07/3/2013; Nguyễn Ngọc T2, sinh ngày 01/3/2015. Khi ly hôn, Anh Nguyễn Văn T sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trọng H, sinh ngày: 07/12/2011, không yêu cầu chị Đinh Thị T1 cấp dưỡng nuôi con chung (Nguyễn Trọng H); chị Đinh Thị T1 sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung: Nguyễn Thị Thanh N, sinh ngày 07/3/2013; Nguyễn Ngọc T2, sinh ngày 01/3/2015, không có yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không được ai cản trở.

- **Về tài sản chung:** vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

- **Về nợ vay chung:** vợ chồng không yêu cầu giải quyết.

- **Về án phí Hôn nhân & gia đình sơ thẩm:** Anh Nguyễn Văn Trung thỏa thuận nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*). Đề nghị Chi cục thi hành án dân sự huyện ST hoàn trả lại số tiền chênh lệch từ số tiền tạm ứng án phí hôn nhân & gia đình sơ thẩm mà anh Nguyễn Văn Trung đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí AA/2016/02737 ngày 26/3/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự (2);
- VKSND h ST (2);
- UBND xã SM, UBND xã KM (2);
- TAND tỉnh Quảng Ngãi (1);
- Chi cục THADS h ST (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1)

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lâm Thị Ánh Tuyết

